

MC-Injekt 2700 L

Sản phẩm bơm kỹ thuật cao gốc PU, hai thành phần, dùng để sửa chữa kết cấu chịu lực như bê tông, tường gạch và nền đất yếu.

TÍNH NĂNG SẢN PHẨM:

- Nhựa gốc PU cải tiến với độ bền và linh động cao.
- Thích hợp để thi công bằng phương pháp bơm.
- Kiểm soát được tốc độ phản ứng.
- Có khả năng đẩy nước khỏi kết cấu bị thấm.
- Có khả năng kiểm soát trương nở khi tác động với nước (để tạo thành bọt cứng).
- Khả năng chống thấm ổn định. Khả năng chịu nén và chịu kéo tốt.
- Có khả năng chống cháy cấp B2 theo tiêu chuẩn DIN 4102.
- Thỏa mãn yêu cầu của quy định REACH, châu Âu: Sản phẩm an toàn, không gây độc hại khi tiếp xúc lâu dài với nguồn nước, hoặc khi hít phải khi thi công.
- Đạt chứng chỉ EPD (Environmental Product Declaration – Công bố sản phẩm môi trường).

LĨNH VỰC ỨNG DỤNG:

- Sản phẩm dùng để trám, trét các khe nứt, lỗ rỗng đồng thời gia cố, tăng khả năng chịu lực cho các kết cấu bê tông, tường gạch chịu lực, đá tự nhiên, trong các công trình dân dụng, công nghiệp và công trình thủy công.
- Làm kín hố móng xây dựng.
- Gia cố nền đất, đá, nền móng của các kết cấu xây dựng.
- Gia tăng khả năng chịu tải trọng của sàn hầm, sàn tiếp xúc với đất.
- Làm kín và gia cường các mối nối xây dựng thông thường bằng cách tăng khả năng chịu tải của đất nền dưới sàn.

HƯỚNG DẪN THI CÔNG:

- Công tác chuẩn bị:** Trước khi bơm cần kiểm tra điều kiện vết nứt và các khuyết tật của kết cấu theo tiêu chuẩn và quy trình kỹ thuật. Sau đó chuẩn bị phương án thi công tổng thể. Kim bơm phải được lắp đặt trước. Nên bơm thử trước khi thi công đại trà.

Pha trộn:

- MC-Injekt 2700 L** gồm hai thành phần A và B. Các thành phần được trộn đều trong đầu bơm của máy bơm hai thành phần (khoảng 20cm khi chúng đi qua đầu bơm).
- Thời gian thi công của hỗn hợp phụ thuộc vào nhiệt độ môi trường. Thời gian này có thể kéo dài bằng cách làm mát 2 thành phần của sản phẩm và hỗn hợp sau khi trộn.

- Rút ngắn thời gian phản ứng:** Đối với một số ứng dụng đặc biệt cần thời gian phản ứng nhanh, thời gian phản ứng của **MC-Injekt 2700 L** có thể được điều chỉnh rút ngắn bằng cách thêm MC- KAT 27 (liều dùng lên đến 1%) vào thành phần A trước khi trộn với các thành phần khác.

Tỷ lệ bổ sung chất MC-KAT 27 (%)

Thời gian phản ứng

0	64 phút
0,05	4 phút
0,10	1 phút 42 giây
0,25	1 phút
0,50	39 giây
1,00	23 giây

- Phụ gia:** Sử dụng MC-Additive ST điều chỉnh độ tạo bọt của sản phẩm (liều dùng 4-7% vào thành phần A).

Thi công:

- MC-Injekt 2700 L** nên được sử dụng bằng máy bơm hai thành phần với đầy đủ áp lực và lưu lượng. (Vd: Máy bơm hai thành phần MC-I 710).
- Kim bơm MC-Bore Packer LS 18 được khuyến cáo sử dụng khi bơm **MC-Injekt 2700 L**.
- Không bơm **MC-Injekt 2700 L** khi nhiệt độ của bề mặt nền và sản phẩm thấp dưới +5 °C.

- Vệ sinh máy móc và dụng cụ:**
 - Trong trường hợp gián đoạn lâu hoặc hoàn thành công việc thì máy bơm phải được làm sạch kỹ với chất tẩy rửa phù hợp, ví dụ MC-Thinner PU, MC-Cleaner ECO.
 - Vật liệu đã đông rắn bám dính trên thiết bị, dụng cụ có thể làm sạch bằng phương pháp cơ học như: dùng xùi, chổi cứng,...
 - Khuyến cáo nên dùng dầu nhờn để bảo vệ máy sau khi bơm. Để biết thêm chi tiết xin vui lòng tham khảo hướng dẫn sử dụng bơm.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

Đặc tính	Đơn vị	Thông số	Ghi chú
Tỷ lệ trộn	Theo thể tích	1:1	Thành phần A : Thành phần B
Khối lượng riêng	Kg/dm ³	~1.13 (hỗn hợp) ~1.03 (Thành phần A) ~1.22 (Thành phần B)	DIN EN ISO 2811-1
Độ nhớt	mPa.s	~200 ± 50	EN ISO 3219
Cường độ chịu uốn			
24 giờ	N/mm ²	~9.5	DIN ISO 178 / at 2%
48 giờ		~31.5	
10 ngày		~46.8	
Thời gian làm việc	Phút	~45	ASTM D7487 20°C và độ ẩm 50%
Nhiệt độ thi công	°C	5 - 40	Không khí, vật liệu bơm và kết cấu nền
Độ trương nở thể tích khi tiếp xúc nước	%	~200 - 1,000	Tùy thuộc vào áp lực nước
Cường độ chịu nén	MPa	~68	EN ISO 604
Cường độ nén chịu kéo	MPa	~60	EN ISO 527-1
Nhiệt độ thay đổi trạng thái pha lỏng rắn	°C	60.4	

*Tất cả các thông số kỹ thuật được xác định trong phòng thí nghiệm ở điều kiện nhiệt độ 21°C ±2°C và độ ẩm tương đối 50%.

THÔNG TIN SẢN PHẨM:

Màu sắc	Nâu
Chất tẩy rửa	MC-Thinner PU. Nước và chất tẩy rửa gốc nước không được sử dụng trong mọi trường hợp.
Hạn sử dụng và lưu trữ	Thời hạn sử dụng ít nhất 18 tháng khi lưu trữ ở nhiệt độ từ +5°C đến +35°C trong điều kiện khô ráo và nguyên bao bì.
Đóng gói	MC-Injekt 2700 L được đóng can 20l cho mỗi thành phần MC-KAT 22: can 400ml, 5 can/ thùng MC-Additive ST: can 400ml, 5 can/ thùng
Thải bỏ	Thùng chứa phải được làm rỗng trước khi thải bỏ.

Lưu ý: Thông tin trong tài liệu này dựa trên kinh nghiệm của chúng tôi và chính xác theo những gì chúng tôi biết. Tuy nhiên, không có sự ràng buộc. Có thể điều chỉnh cho phù hợp với các yêu cầu riêng biệt, ứng dụng cụ thể và đặc biệt là phù hợp với quy định địa phương. Dữ liệu của chúng tôi sử dụng các quy tắc kỹ thuật đã được chấp nhận, phải được tuân thủ trong quá trình áp dụng. Chúng tôi chịu trách nhiệm về tính chính xác của dữ liệu này trong phạm vi tiêu chuẩn công bố và áp dụng vào điều kiện bán hàng-chuyển giao-và-cung cấp dịch vụ của chúng tôi. Các khuyến nghị của nhân viên khác với dữ liệu trong bảng thông tin của chúng tôi chỉ có giá trị ràng buộc nếu được đưa ra dưới dạng văn bản. Phải đảm bảo luôn tuân thủ các quy tắc kỹ thuật được chấp nhận nói chung.

Phát hành 01/2024. Một số thay đổi kỹ thuật đã được thực hiện đối với bản in này. Các phiên bản cũ hơn đã bị vô hiệu và không được sử dụng nữa.